

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp tỉnh đặt hàng năm 2026 (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 13/TTr-SKHCN ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc đề nghị phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2026 (đợt 2); ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục **05** nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng năm 2026 (đợt 2) như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí, phê duyệt kết quả tuyển chọn, ký kết hợp đồng với tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ và quản lý các nhiệm vụ đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ; Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, NNMT;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX._{PTT82}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
1	Đề tài: Nghiên cứu giải pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây sầu riêng và bưởi da xanh tại tỉnh Quảng Ngãi	Xác định được giải pháp hợp lý để quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây sầu riêng và bưởi da xanh tại các vùng sản xuất trọng điểm, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững ngành hàng sầu riêng và bưởi da xanh ở tỉnh Quảng Ngãi.	- 01 Báo cáo kết quả đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây sầu riêng và bưởi da xanh tại một số vùng sản xuất trọng điểm ở tỉnh Quảng Ngãi. - 02 quy trình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây sầu riêng và bưởi da xanh phù hợp với điều kiện từng vùng sản xuất ở tỉnh Quảng Ngãi. - 02 mô hình áp dụng các biện pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây sầu riêng và bưởi da xanh, năng suất tăng tối thiểu 10%, hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 15% so với đại trà. - Hội nghị đầu bờ: 04 hội nghị. - Hội thảo khoa học: 01 hội thảo cấp tỉnh, khoảng 20 đại biểu. - Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở: 20 người. - Tập huấn kỹ thuật: 120 lượt người. - Bài báo được đăng trên tạp chí chuyên	Tuyển chọn	Viện KHKT Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ	-	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ lĩnh vực Nông nghiệp

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
			ngành: ≥ 01 bài báo.				
2	Phát huy giá trị văn hóa địa phương trong phát triển bền vững tỉnh Quảng Ngãi	Đề xuất các quan điểm, giải pháp phát huy giá trị văn hóa địa phương tỉnh Quảng Ngãi trong phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh sau sáp nhập địa giới hành chính.	- Bộ số liệu điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng phát huy các giá trị văn hóa địa phương tỉnh Quảng Ngãi trong phát triển bền vững, sau sáp nhập địa giới hành chính. - Báo cáo tổng hợp đề tài (báo cáo chính và báo cáo tóm tắt). - Báo cáo đề xuất các giải pháp và kiến nghị có tính khả thi nhằm phát huy các giá trị văn hóa địa phương trong phát triển bền vững tỉnh Quảng Ngãi sau sáp nhập địa giới hành chính. - 02 Bài báo đăng lên tạp chí khoa học chuyên ngành. - 01 Bản thảo sách chuyên khảo. - 01 phim tài liệu có thời lượng ít nhất 30 phút về phát huy giá trị văn hóa địa phương của tỉnh Quảng Ngãi được công chiếu trên đài truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng. - Ít nhất 01 Mô hình về phát huy các giá trị văn hóa địa phương tỉnh Quảng Ngãi trong phát triển bền vững.	Tuyển chọn	Trường Chính trị tỉnh Quảng Ngãi	-	Đề tài khoa học xã hội và nhân văn
3	Nghiên cứu	Xây dựng được mô hình	1. Sản phẩm dạng I	Tuyển	Viện Tài	-	Đề tài

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
	xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ, xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi bằng giải pháp công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.	xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ ở quy mô hộ gia đình bằng giải pháp công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường đạt quy chuẩn Việt Nam.	- 01 bài báo quốc tế trên các tạp chí thuộc danh mục WoS/Scopus. - 01 bài báo được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước. 2. Sản phẩm dạng II - Báo cáo đánh giá hiện trạng ô nhiễm môi trường tại làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ. - Báo cáo xây dựng quy trình công nghệ xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ. - Báo cáo xây dựng và vận hành mô hình xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ. - Bộ hồ sơ thiết kế hệ thống xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ với công suất tối thiểu 25 m³/ngày đêm. - Bộ hồ sơ thiết kế hệ thống xử lý nước thải quy mô tập trung cho làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ. - Tài liệu hướng dẫn vận hành quy trình công nghệ xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ. - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện. 3. Sản phẩm dạng III - Quy trình công nghệ xử lý nước thải làng nghề sản xuất bún Phú Mỹ.	chọn	Nguyên và Môi trường		ngiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ lĩnh vực kỹ thuật môi trường

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
			- 01 mô hình vận hành xử lý nước thải tại cơ sở sản xuất bún làng nghề Phú Mỹ với công suất 25 m³/ngày đêm. 4. Sản phẩm dạng IV - 01 sở hữu trí tuệ hoặc 01 giải pháp hữu ích được chấp nhận đơn hợp lệ.				
4	Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất bột Matcha tại xã Kon Plông, tỉnh Quảng Ngãi	Hoàn thiện công nghệ và tổ chức sản xuất thử nghiệm bột Matcha từ một số giống chè nhằm góp phần đa dạng hoá, nâng cao giá trị sản phẩm và hiệu quả sản xuất chè tại xã Kon Plông, tỉnh Quảng Ngãi	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án khoa học và công nghệ. - Các mô hình trồng mới với tổng diện tích tối thiểu 10ha, tỷ lệ sống >85% tại xã Kon Plông (tỉnh Quảng Ngãi). - Mô hình thâm canh theo tiêu chuẩn VietGAP/hữu cơ của 10ha có áp dụng che bóng với đầy đủ thông số kỹ thuật và đánh giá hiệu quả kinh tế. - 01 quy trình kỹ thuật canh tác và quy trình thu hái nguyên liệu chè phục vụ sản xuất bột matcha với các thông số công nghệ đầy đủ và được hội đồng chuyên môn thông qua. - 01 quy trình công nghệ chế biến bột matcha với đầy đủ các thông số công nghệ và quy mô áp dụng của quy trình được hội đồng (có đủ thẩm quyền) thông qua; - 01 bộ TCCS cho nguyên liệu chè để sử	Tuyển chọn	Hợp tác xã Chè sạch Đông Trường Sơn		Dự án khoa học và công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
			dụng sản xuất bột matcha từ các giống nghiên cứu trên (được hội đồng chuyên môn thông qua). - Sản xuất thử nghiệm 05 tấn bột matcha thương phẩm áp dụng từ quy trình sản xuất đã được công nhận, đáp ứng TCVN 9740-2013 (tham chiếu cho chè xanh) và xây dựng bộ TCCS cho sản phẩm bột chè matcha (được hội đồng chuyên môn thông qua). - Công bố tối thiểu 01 bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành uy tín. - Đào tạo cho 10 kỹ thuật viên; tập huấn cho 150 lượt nông dân.				
5	Nghiên cứu trồng và chế biến trà túi lọc từ giống ổi rừng (<i>Psidium guajava</i> L.) tại xã Sơn Tây Thượng, tỉnh Quảng Ngãi.	Xác lập cơ sở khoa học và hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng, thu hái, chế biến trà túi lọc từ giống ổi rừng (<i>Psidium guajava</i> L.) tại xã Sơn Tây Thượng, tỉnh Quảng Ngãi.	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ. - 01 báo cáo khảo sát phân bố, đặc điểm thực vật học và bộ mẫu chuẩn (kèm hình ảnh/mô tả). - 01 báo cáo thành phần hóa học (định tính + định lượng tối thiểu 1-2 chỉ thị/marker hoặc nhóm chất chỉ thị) và báo cáo hoạt tính sinh học: <i>in vitro</i> (bắt buộc); <i>in vivo</i> ở mức sơ bộ (nếu đủ điều kiện/được phê duyệt). - Tối thiểu 01 quy trình nhân giống (lựa chọn	Tuyển chọn	Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ tỉnh Quảng Ngãi		Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực kỹ

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Loại hình nhiệm vụ
			01 trong các phương án: hạt/giâm hom/nuôi cấy mô), kèm tiêu chí chất lượng cây giống. - 01 mô hình trồng thâm canh theo hướng hữu cơ quy mô tối thiểu 5.000 m², có KPI tối thiểu (tỷ lệ sống; năng suất lá; quy cách thu hái). - 01 quy trình công nghệ chế biến trà túi lọc. - 01 bộ TCCS cho trà túi lọc lá ổi rừng; - Đào tạo/tập huấn theo phương án đã nêu, có tài liệu hướng dẫn chuyển giao. - Công bố tối thiểu 01 bài báo khoa học.				thuật-công nghệ